

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên năm 2022**

-----

Căn cứ Công văn số 2601-CV/TĐTN-BTG, ngày 30/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn “*V/v tổ chức học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên năm 2022*”;

Ban Thường vụ Đoàn khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt hệ thống chuyên đề giúp cho cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên nhận thức sâu sắc về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; đồng thời hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên trong việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thông qua việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục của đoàn, góp phần xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng; đạo đức, lối sống văn hóa; lòng yêu nước, tự hào dân tộc; có bản lĩnh hoài bão, khát vọng cống hiến, vươn lên phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất, tinh thần.

##### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ vai trò, nội dung, phương thức để triển khai thực hiện tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ hơn nữa trong học tập, làm theo Bác của đoàn viên, thanh niên, nhất là tính nêu gương của đội ngũ cán bộ đoàn các cấp, đặc biệt là người đứng đầu.

- Đổi mới phương pháp học tập, quán triệt, tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cụ thể hóa thành những việc đoàn viên, thanh niên cần làm để trưởng thành những con người mới có đạo đức cách mạng, có lẽ sống và khát vọng, có tinh thần dấn thân, lòng nhân ái, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

- Việc triển khai học tập chuyên đề cần thực hiện nghiêm túc, thực chất, hiệu quả, có sản phẩm cụ thể, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, gắn liền với nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đoàn và đoàn viên, thanh niên.

## **II. NỘI DUNG HỌC TẬP**

### **1. Chuyên đề học tập**

- **Chuyên đề 1:** “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và nêu cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” (Tài liệu dành cho cán bộ đoàn năm 2022).

- **Chuyên đề 2:** “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về khát vọng cống hiến xây dựng đất nước*” (Tài liệu dành cho đoàn viên, thanh niên năm 2022).

**2. Tài liệu học tập:** Nội dung 02 chuyên đề do Trung ương Đoàn ban hành (*Đính kèm tài liệu*).

## **III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC**

Đoàn khối tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt 01 chuyên đề trong cán bộ Đoàn chủ chốt.

- **Thời gian:** Dự kiến 01 buổi, vào lúc **14 giờ 00 phút**, ngày **14/10/2022** (*Thứ sáu*).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (*số 2A, Lý Tự Trọng, phường 1, thành phố Trà Vinh*).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đoàn khối**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai đến các cơ sở Đoàn trực thuộc.
- Chuẩn bị tốt các nội dung tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt chuyên đề trong cán bộ Đoàn chủ chốt.
- Mời báo, đài tham dự ghi hình và đưa tin về hoạt động.

### **2. Các cơ sở Đoàn trực thuộc**

- Căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức học tập và quán triệt chuyên đề phù hợp trong đoàn viên, thanh niên: tổ chức hội nghị học tập quán triệt, sinh hoạt chi đoàn; tìm hiểu sưu tầm, thảo luận, giới thiệu các bài nói, bài viết của Bác, các lời căn dặn thanh thiếu nhi, với từng ngành, từng cấp, từng đối tượng có liên quan đến chuyên đề;... Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên và Câu Lạc bộ Lý luận trẻ trong việc nắm bắt, định hướng cho đoàn viên, thanh niên thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề phù hợp với từng đối tượng. Tuyên truyền phổ biến chuyên đề gắn kỷ niệm các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Các cơ sở Đoàn trực thuộc tổ chức triển khai, quán triệt chuyên đề hoàn thành trước ngày **15/11/2022**. Kết thúc hoạt động có báo cáo, hình ảnh, link bài viết đưa tin về hoạt động gửi về Văn phòng Đoàn khối sau **01 ngày** tổ chức.

Đây là nội dung quan trọng, Ban Thường vụ Đoàn khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đề nghị các cơ sở Đoàn triển khai thực hiện nghiêm túc.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Nguyễn Văn Tám, TUV, BT ĐUK (b/c);
- TT Đảng ủy Khối (b/c);
- TT Tỉnh đoàn (b/c);
- Ban Tuyên giáo TĐ (b/c);
- Các cơ sở Đoàn (t/h);
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Trọng Nhân**

# HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ NÊU CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN

(Tài liệu dành cho cán bộ đoàn năm 2022)

-----

## **Phần thứ nhất:** **TƯ TƯỞNG VÀ TẤM GƯƠNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH** **VỀ NÊU CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG,** **QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN**

### **1. Tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh về nêu cao đạo đức cách mạng**

Sinh thời, Hồ Chí Minh luôn rất coi trọng vai trò của đạo đức trong xã hội, cũng như trong đời sống của mỗi người. Người khẳng định, đạo đức là gốc của người cách mạng, “người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”<sup>1</sup>. Nền tảng ấy cũng ví như gốc của cây, như ngọn nguồn của sông suối. Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”<sup>2</sup>. Hồ Chí Minh quan niệm, đạo đức cách mạng là chỗ dựa giúp cho con người vững vàng trong mọi thử thách “có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước... Khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa”<sup>3</sup>.

Với yêu cầu đó, Hồ Chí Minh nêu ra 5 điều đạo đức mà người đảng viên phải giữ gìn cho đúng, đó là: (1) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân. (2) Ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng. (3) Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu. (4) Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. (5) Hòa mình với quần chúng, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

Đạo đức cách mạng đó có tầm quan trọng đặc biệt để giúp cho cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên hoàn thiện nhân cách, định hướng giá trị trong lối sống và hành động, trong phát triển năng lực sáng tạo và trong ý chí chí, nghị lực, bản lĩnh, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, trong đó có Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, chống chủ nghĩa cá nhân, chống suy thoái, chống quan liêu và tham nhũng cùng các tệ nạn, tiêu cực xã hội

<sup>1</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, NxbCTQG, H, 2011, t.11, tr.601

<sup>2</sup>. Hồ Chí Minh: Sđd, t.5, tr.292

<sup>3</sup>. Hồ Chí Minh: Sđd, t.11, tr.603-603

Đối với Đảng, Hồ Chí Minh yêu cầu phải xây dựng Đảng ta thật trong sạch. Đảng phải “là đạo đức, là văn minh”. Người thường nhắc lại ý của V.I.Lênin: Đảng Cộng sản phải tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại.

Đối với người Việt Nam nói chung, Người đưa ra những phẩm chất đạo đức cơ bản trong thời đại mới, đó là:

**(1) *Trung với nước, hiếu với dân***

*Trung với nước* là trung thành vô hạn với sự nghiệp dựng nước, giữ nước, phát triển đất nước, làm cho đất nước “sánh vai với cường quốc năm châu”.

*Hiếu với dân* nghĩa là cán bộ, Đảng viên “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân”, phải gắn bó với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc.

**(2) *Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình***

Tình thương yêu con người thể hiện trước hết là tình thương yêu với đại đa số nhân dân, những người lao động bình thường trong xã hội. Yêu thương con người là phải làm mọi việc để vì con người, vì mục tiêu “ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Yêu thương con người là phải tin vào con người. Với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc; với người thì độ lượng, khoan dung, nâng cao con người lên, kể cả với người làm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm.

Yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, tốt đẹp hơn. Vì vậy, phải thực hiện phê bình, tự phê bình chân thành, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm.

**(3) *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư***

Hồ Chí Minh quan niệm cần, kiệm, liêm, chính là 4 đức tính của con người, như trời có bốn mùa, đất có bốn phương

*Cần* là lao động cần cù, siêng năng, lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Phải thấy rõ “lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của mỗi chúng ta”.

*Kiệm* là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi...”<sup>4</sup>

*Liêm* là “luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân”, “không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân”<sup>5</sup>; “không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham tâng bốc mình...”<sup>6</sup>

*Chính* là không tà, là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình không tự cao, tự đại; đối với người không nịnh trên, khinh dưới, không đối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành khiêm tốn, đoàn kết. Đối với việc thì để việc công lên trên,

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.6, tr.122

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.13, tr.70

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.5, tr.292

lên trước việc tư, việc nhà. Được giao nhiệm vụ gì quyết làm cho kì được, việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

*Chí công vô tư* là đem lòng chí công vô tư đối với người, với việc, “khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, mà phải nghĩ đến đồng bào, đến toàn dân đã... khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”<sup>7</sup>, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”.

Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công, vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Hồ Chí Minh nêu lên những nguyên tắc xây dựng nền đạo đức mới trong xã hội, thể hiện ở 3 điểm sau:

*Một là*, nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức:

Theo Người, đối với mỗi người, lời nói phải đi đôi với việc làm. Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt. Sự nêu gương của thế hệ trước với thế hệ sau, lãnh đạo với nhân viên, đảng viên phải nêu gương trước quần chúng. Người nói: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”<sup>8</sup>.

*Hai là*, xây đi đôi với chống:

Cùng với việc xây dựng đạo đức mới, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện phi đạo đức, sai trái, xấu xa, trái với những yêu cầu của đạo đức mới. Xây đi đôi với chống, muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây.

Xây dựng đạo đức mới trước hết phải được tiến hành bằng giáo dục, từ gia đình đến nhà trường, tập thể và toàn xã hội. Những phẩm chất chung nhất phải được cụ thể hóa sát hợp với các tầng lớp, đối tượng. Trong giáo dục, vấn đề quan trọng là phải khơi dậy ý thức, đạo đức lành mạnh của mọi người, để mọi người nhận thức được và tự giác thực hiện.

Trong đấu tranh chống lại cái tiêu cực, lạc hậu trước hết phải chống chủ nghĩa cá nhân, phải phát hiện sớm, phải chú ý phòng ngừa, ngăn chặn.

Để xây và chống cần phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu.

*Ba là*, phải tu dưỡng đạo đức suốt đời:

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Người viết “đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>9</sup>. Người dạy: “Một dân

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.11, tr.400

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, NxbCTQG, H, 2022, t.5, tr.552

<sup>9</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.11, tr.612

tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>10</sup>.

Tự rèn luyện có vai trò rất quan trọng. Người khẳng định, đã làm người thì ai cũng có chỗ hay, chỗ dở, chỗ xấu, chỗ tốt, ai cũng có thiện, ác ở trong mình. Vấn đề là dám nhìn thẳng vào con người mình, không tự lừa dối, huyễn hoặc, thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác để khắc phục. Tu dưỡng đạo đức phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng, trong mọi mối quan hệ của mình.

## 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quét sạch chủ nghĩa cá nhân

Theo Hồ Chí Minh: Chủ nghĩa cá nhân là trái với đạo đức cách mạng, cái gì trái với đạo đức cách mạng đều là chủ nghĩa cá nhân.

Những nguy hại của chủ nghĩa cá nhân: Hồ Chí Minh chỉ rõ: “chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội”<sup>11</sup>. Người thường căn dặn, cách mạng và những người cách mạng phải chiến thắng ba kẻ thù: (1) Chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc. (2) Thói quen và truyền thống lạc hậu. (3) Chủ nghĩa cá nhân.

Hồ Chí Minh còn gọi chủ nghĩa cá nhân là giặc nội xâm, kẻ địch ở bên trong. Người so sánh: “Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá hoại ra”<sup>12</sup>. Vì vậy tư tưởng nhất quán của Hồ Chí Minh là kiên quyết chống mọi kẻ thù, đồng thời với đấu tranh đến cùng chống ngoại xâm theo tinh thần “hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải chiến đấu quét sạch nó đi”, phải kiên quyết “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, bởi chủ nghĩa cá nhân làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên hư hỏng, đạo đức, phẩm chất thấp kém, dẫn đến tham nhũng, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng có nguy cơ đe dọa sinh mệnh của Đảng, sự tồn vong của chế độ, nhất là khi Đảng đã cầm quyền.

Hồ Chí Minh cũng lưu ý, kiên quyết đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân nhưng không phủ nhận lợi ích chính đáng của cá nhân, không xem nhẹ vai trò cá nhân, không phủ nhận cá nhân “nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích tập thể thì không phải là xấu”.

Hồ Chí Minh suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân và Người cũng suốt đời quan tâm, chăm sóc con người, tôn trọng nhân cách, tính cách, sở trường cá nhân, không vì chống chủ nghĩa cá nhân mà rơi vào giáo điều, cực đoan là phủ nhận vai trò, tài năng sáng tạo của cá nhân. Xác định thái độ và phương pháp đúng đắn, hài hòa, thấu lý đạt tình giữa phát triển cá nhân và xã hội.

Những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân: Hồ Chí Minh nhấn mạnh, chủ nghĩa cá nhân là một thứ vi trùng rất độc, là bệnh chính, bệnh mẹ sinh ra trăm

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.15, tr.672

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, NxbCTQG, H, 1995, t.9, tr.292

<sup>12</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.5, tr.238-239

thứ bệnh nguy hiểm khác. Có thể nêu 10 loại bệnh nảy sinh từ chủ nghĩa cá nhân mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra:

*Bệnh quan liêu*: xa rời thực tế, xa nhân dân, mất dân chủ. Đối với cấp trên thì xem thường, với cấp dưới cậy quyền lấn át, với quần chúng thì quan cách. Bệnh quan liêu để lại những hậu quả nặng nề đối với Đảng, Nhà nước và xã hội, trước hết là tham ô, lãng phí. Do đó, muốn trừ sạch nạn tham ô, lãng phí cần phải tiêu diệt bệnh quan liêu.

*Bệnh tham lam*: đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc. Không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”, chà đạp lên lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Do đó “tự tư, tự lợi”, dùng của công làm việc tư, dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình.

*Bệnh lười biếng*: tự cho mình cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết. Làm biếng học hỏi, làm biếng suy nghĩ. Ngại khó khăn, gian khổ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách trốn tránh.

*Bệnh kiêu ngạo*: tự cao, tự đại, hay lên mặt. Ưa người khác khen ngợi, tăng bốc mình. Ưa sai khiến người khác. Hễ làm được việc gì hơi thành công thì khoe khoang, vênh váo, cho ai cũng không bằng mình. Không thêm học hỏi quần chúng, không muốn người khác phê bình mình. Việc gì cũng muốn làm thầy người khác.

*Bệnh hiếu danh*: tham danh, trục lợi, thích địa vị, quyền hành.

*Bệnh “hữu danh, vô thực”*: làm việc không thiết thực, làm cho có chuyện. Làm được ít suýt ra nhiều.

*Bệnh cận thị*: không trông xa, thấy rộng, chỉ chăm chú những việc vụn vặt.

*Bệnh tị nạnh*: cái gì cũng muốn “bình đẳng”, sinh ra hiểu lầm hai chữ “bình đẳng”.

*Bệnh xu nịnh, a dua*: những người trước mặt thì ai cũng tốt, sau lưng thì ai cũng xấu. Theo gió bẻ buồm, không có khí khái.

*Bệnh kéo bè, kéo cánh*: ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đèm người đó xuống. Từ đó đi đến bè phái, chia rẽ, mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Về giải pháp nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân: Hồ Chí Minh khẳng định, đối lập với đạo đức cách mạng là chủ nghĩa cá nhân, do đó, nâng cao đạo đức cách mạng không thể tách rời với chống chủ nghĩa cá nhân, luôn gắn xây với chống. Xây là để nâng cao đạo đức cách mạng, chống là hướng tới mục tiêu quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Để xây và chống có hiệu quả, Người nêu ra những giải pháp chủ yếu:

(1) Giải pháp từ phía Đảng:



*Thứ nhất*, tăng cường giáo dục trong toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh, để làm tròn sứ mệnh của mình, mỗi đảng viên phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, củng cố lập trường giai cấp vô sản, phải luôn luôn nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cần kiệm xây dựng nước nhà; một lòng một dạ phấn đấu vì lợi ích tối cao của cách mạng và Tổ quốc.

*Thứ hai*, thực hành tự phê bình và phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như rửa mặt hàng ngày.

Người lưu ý trong tự phê bình và phê bình:

- \* Phải có tình đồng chí thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, thấu lý đạt tình.
- \* Phải ráo riết, triệt để, không nể nang, không thêm, không bớt, không suy diễn, quy kết.

Người căn dặn, cần phải đề phòng:

- \* Đầu cơ, lợi dụng phê bình để trừ dập, để đạt mục đích tự tư, tự lợi.
- \* Dĩ hòa vi quý, không tự phê bình, cũng chẳng phê bình ai.

*Thứ ba*, chế độ sinh hoạt và kỷ luật đảng phải nghiêm minh. Phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác. Người chỉ rõ, muốn nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân thì công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.

(2) Giải pháp từ phía cán bộ, đảng viên:

*Thứ nhất*, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Hồ Chí Minh căn dặn, Đảng là đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động chứ không mưu cầu cho lợi ích của một nhóm người nào, một cá nhân nào. Đảng viên là người thay mặt Đảng, đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Vì vậy, lợi ích của người đảng viên phải ở trong chứ không thể ở ngoài lợi ích của Đảng, của giai cấp. Người khẳng định: “*Đạo đức cách mạng là vô luận, trong hoàn cảnh nào người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết*. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng”<sup>13</sup>.

*Thứ hai*, phải đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân.

Mối quan hệ Đảng - Dân luôn là một nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên”<sup>14</sup>.

Hồ Chí Minh phê phán những cán bộ, đảng viên xa rời thực tế, bắt quần chúng làm theo ý muốn, tư tưởng chủ quan của mình. Người gọi đó là những

<sup>13</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.9, tr.289

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.5, tr.293

cán bộ, đảng viên làm việc theo cách khoét chân cho vừa giày. Chân là quần chúng. Giày là cách tổ chức và làm việc của ta. Ai cũng đóng giày theo chân, không ai đóng chân theo giày. Người kết luận: “Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng”.

Hồ Chí Minh suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân và Người cũng suốt đời quan tâm, chăm sóc con người, tôn trọng nhân cách, tính cách, sở trường cá nhân, không vì chống chủ nghĩa cá nhân mà rơi vào giáo điều, cực đoan là phủ nhận vai trò, tài năng sáng tạo của cá nhân. Xác định thái độ và phương pháp đúng đắn, hài hòa, thấu lý đạt tình giữa phát triển cá nhân và phát triển xã hội.

### **3. Tấm gương Hồ Chí Minh về nêu cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân**

*3.1. Hồ Chí Minh là tấm gương trọn đời phấn đấu, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người và nhân loại.*

Ngay từ thuở thiếu thời, Hồ Chí Minh đã lựa chọn một cách rõ ràng mục tiêu phấn đấu cho cả cuộc đời mình là vì nước, vì dân. Trên con đường thực hiện mục tiêu đó, Người đã chấp nhận sự hy sinh, không quản gian nguy, kiên định, dũng cảm và sáng suốt để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện bằng được mục tiêu đó.

*3.2. Hồ Chí Minh là tấm gương của ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn để đạt được mục đích cách mạng.*

Cuộc đời Người là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ. Vượt qua bao khó khăn, Người kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, khí phách, bình tĩnh, chủ động vượt qua mọi thử thách. Người tự răn mình:

“Muốn nên sự nghiệp lớn  
Tinh thần phải càng cao”<sup>15</sup>

*3.3. Hồ Chí Minh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân.*

Hồ Chí Minh có tình thương yêu bao la với tất cả mọi kiếp người. Người luôn tin ở con người, tin tưởng vào trí tuệ và sức mạnh của nhân dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc, nguyện làm “người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”; “người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận”.

*3.4. Hồ Chí Minh là tấm gương của một con người nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu, hết mực vì con người.*

Với tình yêu thương bao la, Người dành tình thương yêu cho tất cả, chia sẻ với mỗi người những nỗi đau. Người nói: “Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi”<sup>16</sup>.

<sup>15</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, NxbCTQG, H, 2022, t.3, tr.265

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh: Sđd, t.12, tr.560-561

3.5. *Hồ Chí Minh là tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn giản dị.*

Hồ Chí Minh sống thật sự cần, kiệm, giản dị, coi khinh sự xa hoa, không ưa chuộng những nghi thức trang trọng. Suốt đời Người sống trong sạch, vì dân, vì nước, vì con người, không gọn chút riêng tư. Người đã đề ra tư cách người cách mạng cho cán bộ, đảng viên phấn đấu và tự mình gương mẫu thực hiện.

### **Phần thứ hai:**

## **CÁN BỘ ĐOÀN HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH GẮN VỚI VIỆC NÊU CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN**

### **1. Nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân đối với thế hệ trẻ**

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Muốn có những con người xã hội chủ nghĩa, cần tập trung giáo dục lớp thanh niên, lực lượng kế cận sự nghiệp cách mạng của dân tộc thực sự “vừa hồng, vừa chuyên”. Trong bản Di chúc thiêng liêng, Người đã dặn lại toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”<sup>17</sup>. Theo Người “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau” là bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, đào tạo nguồn nhân lực kế tục sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Với quan điểm “đạo đức là gốc của người cách mạng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho thanh niên. Người rất chú trọng đến việc giáo dục những phẩm chất cao quý như cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, những tác phong đẹp đẽ như khiêm tốn, giản dị. Người thường nói, thanh niên ta phải trau dồi đạo đức cách mạng, đạo đức cách mạng là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân. Thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về giáo dục tư tưởng, Người chú ý đến việc chống chủ nghĩa cá nhân, giáo dục ý thức làm chủ tập thể cho thanh niên. Người nói: “Nói chung thanh niên phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hóa, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gột rửa cá nhân chủ nghĩa”. Người cũng từng dặn dò thanh niên: “Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà! Mình phải làm thế nào cho lợi ích nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào”<sup>18</sup>. Những lời dặn của Bác tuy giản dị mà súc tích, sâu lắng thể hiện không chỉ ở sự quan tâm sâu sắc đến thế hệ trẻ,

<sup>17</sup> Hồ Chí Minh : Sdd, t.15, tr.622

<sup>18</sup> Hồ Chí Minh: Sdd, t.10, tr.175

mà Người còn đòi hỏi ở thế hệ trẻ những phẩm chất đạo đức của người thanh niên mới.

Ban Chấp hành Trung ương ban hành Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Việc triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW đòi hỏi "nhận thức của chúng ta phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải lớn và phương pháp phải đúng" như phát biểu kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại hội nghị. Điều đó đặt ra nhiều yêu cầu mới, cao hơn đối với cả hệ thống chính trị, trong đó có tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Nếu như Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) xác định quan điểm "Xây dựng Đoàn vững mạnh là xây dựng Đảng trước một bước" thì nay đặt ra yêu cầu xây dựng Đoàn vững mạnh là xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trước một bước. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng, vì vậy muốn chủ động đấu tranh, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" thì phải làm từ sớm, từ xa, phải bắt đầu từ đoàn viên và đảng viên trẻ, mà trọng tâm là kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật cho thanh niên. Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là "giày xéo lên lợi ích cá nhân" mà đòi hỏi thanh niên phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích của mình với lợi ích của tập thể và của xã hội làm cho lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể phát triển hài hòa "Nếu những lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể"<sup>19</sup>. Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng cùng chăm lo giáo dục, rèn luyện đạo đức, lối sống cho thanh niên, hình thành phẩm chất cao đẹp của con người mới xã hội chủ nghĩa. Dưới sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai bằng các hoạt động cụ thể của các cấp bộ Đoàn, trong những năm qua, thế hệ trẻ Việt Nam luôn khắc sâu những lời dạy của Bác Hồ, đã và đang chứng tỏ vai trò là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, chúng ta cũng thẳng thắn đối diện với những tồn tại, hạn chế, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong thanh niên cần được khắc phục như: vẫn có không ít người phai nhạt niềm tin, lý tưởng; mất phương hướng phấn đấu; không có chí lập thân, lập nghiệp; chạy theo lối sống thực dụng; đòi hỏi hưởng thụ mà lười rèn luyện; đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể, đất nước; thiếu trách nhiệm, thờ ơ với cái chung...

---

<sup>19</sup> Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai kết luận và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Do đó, để khắc phục những hạn chế trên, cùng với nhiều giải pháp, việc giáo dục nâng cao nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân đối với thế hệ trẻ là rất cần thiết, qua đó giúp họ hoàn thiện nhân cách, định hướng giá trị trong lối sống và hành động, trong phát triển năng lực sáng tạo và trong ý chí, nghị lực, bản lĩnh, xây dựng một lớp thanh niên “vừa hồng, vừa chuyên” như lời Bác Hồ kính yêu đã căn dặn.

## **2. Nêu cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ Đoàn**

Trước hết, đó là bản lĩnh chính trị. Đối với mỗi con người, đặc biệt là người cán bộ, bản lĩnh là tố chất cần thiết quyết định sự vững vàng, tính kiên định, sự độc lập, chủ động trong hành động trước mọi hoàn cảnh, nhất là trước những khó khăn, thử thách của cuộc sống. Bản lĩnh chính trị thể hiện ở nhận thức đúng đắn và kiên định mục tiêu đã lựa chọn, trong bất kỳ tình huống khó khăn nào cũng không dao động, giảm sút niềm tin, ý chí chiến đấu.

Bản lĩnh chính trị của người cán bộ Đoàn trong giai đoạn hiện nay thể hiện ở sự luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đường lối đổi mới của Đảng. Ngoài ra, bản lĩnh chính trị còn được thể hiện trong hành động. Đó là sự vững vàng, kiên định, không dao động trước mọi tình huống, sự quyết tâm phấn đấu vượt mọi khó khăn, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kiên quyết đấu tranh chống lại mọi âm mưu và “diễn biến hòa bình” nhằm chống phá chế độ ta của các thế lực thù địch. Đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, đấu tranh bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội”<sup>20</sup>. Để thực hiện nhiệm vụ đó, bản thân cán bộ Đoàn phải không ngừng phấn đấu trong học tập và rèn luyện, đặc biệt là phải có bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi biến động của hoàn cảnh. Rèn luyện bản lĩnh chính trị là yêu cầu và nhiệm vụ quan trọng của cán bộ Đoàn trong bối cảnh Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang đẩy mạnh giáo dục bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ và đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018, của Bộ Chính trị khóa XII “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ Đoàn thể hiện ở sự vững vàng trong quan điểm, lập trường chính trị; ở sự “nhạy bén chính trị”, sự tôn trọng chuẩn mực “chân, thiện, mỹ” để ứng xử một cách độc lập, sáng tạo trong đời sống chính trị - xã hội. Đó là sự kết tinh các phẩm chất tâm lý tích cực, tốt đẹp để từ đó thể

<sup>20</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr. 168.

hiện sự kiên định, ý chí trung thành với lý tưởng mà mình đã tin, đã yêu và đã chọn. Thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng thể hiện ngay ở nhận thức, hành vi, lối sống, trong hoạt động xã hội và qua việc noi theo các tấm gương tiêu biểu.

Để có bản lĩnh chính trị vững vàng, người cán bộ Đoàn cần phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, giữ vững niềm tin. Trước khó khăn, thử thách không nao núng tinh thần, không mất phương hướng chính trị và có thái độ, chính kiến rõ ràng, kiên định.

Bản lĩnh chính trị được hình thành chủ yếu bằng sự nỗ lực của bản thân trong quá trình học tập, nắm vững lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nền tảng tư tưởng của Đảng. Tích cực học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm, làm giàu vốn hiểu biết của mình. Bản lĩnh chính trị được rèn luyện qua hoạt động thực tiễn. Người cán bộ Đoàn cần thường xuyên tự rèn luyện mình qua thực tiễn sản xuất, công tác, hoạt động trong các phong trào Đoàn. Chỉ có sự hiểu biết sâu rộng, trải nghiệm dày dặn qua trường học thực tiễn, người cán bộ Đoàn mới trở nên vững vàng, kiên định.

Cùng với việc rèn luyện bản lĩnh chính trị, người cán bộ Đoàn còn phải thường xuyên nêu cao tính tiên phong gương mẫu. Điều đó được thể hiện trước hết phải luôn trau dồi lý tưởng sống cao đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam trong thời đại mới. Sinh thời, lý tưởng mà Hồ Chí Minh quan tâm bồi dưỡng cho thế hệ trẻ là lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trong giai đoạn hiện nay, lý tưởng đó được cụ thể là không ngừng học tập và rèn luyện, là ra sức phấn đấu cho mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, luôn tin tưởng và kế thừa thành công sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tính tiên phong gương mẫu của người cán bộ Đoàn còn được thể hiện trong việc luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trên mọi cương vị được giao. Để được như vậy, người cán bộ Đoàn phải luôn nâng cao bản lĩnh chính trị; nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn. Phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn. Sinh thời, Hồ Chí Minh thường nhắc nhở, người cán bộ cần phải chú trọng học tập quần chúng, học tập những kinh nghiệm của quần chúng đã đúc kết được, học tập theo nhiều hình thức chứ không chỉ học trong trường lớp, học để vận dụng vào công việc cách mạng. Thanh niên là lớp người có nhiều đặc điểm về tâm lý, xã hội. Họ đang trong quá trình hoàn thiện về nhân cách nhưng họ lại rất thiếu từng trải, thiếu kinh nghiệm trong cuộc sống. Vì vậy đòi hỏi người cán bộ Đoàn, người làm công tác thanh niên phải gương mẫu cả về phẩm chất đạo đức, lối sống. Theo Hồ Chí Minh, cần trau dồi đạo đức cách mạng. Có đạo đức cách mạng mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang. Đạo đức cách mạng có nội dung rất phong phú. Đó là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng; là luôn khiêm tốn, chống kiêu căng, tự mãn, chống lãng phí, xa hoa, cần kiệm trong lao động, học tập, công tác. Hồ Chí Minh còn dạy, để có đạo đức cách mạng, phải tu dưỡng rèn luyện không ngừng nghỉ, cũng như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Ngày nay, đạo đức cách mạng còn là ý

chí, quyết tâm và góp sức đưa đất nước trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh, nhân dân làm chủ xã hội và có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Công cuộc đổi mới đất nước ta dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng đã giành được rất nhiều thắng lợi có ý nghĩa lịch sử, nhưng đồng thời cũng đang đặt ra rất nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi hơn lúc nào hết, người cán bộ Đoàn phải thường xuyên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu trong mọi lúc, mọi nơi, cả trong công việc, cả trong cuộc sống đời thường. Chỉ có như vậy, người cán bộ Đoàn mới thực sự là tấm gương quy tụ các đoàn viên, thanh niên, phát huy tiềm năng to lớn của thanh niên đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cần xác định nội dung đột phá là tập trung nâng cao tính chính trị và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ Đoàn; ngăn chặn từ sớm, từ xa những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Đồng thời, phát huy vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị. Cùng với đó là các giải pháp về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp; tham gia giám sát, phản biện xã hội theo quy định của Đảng và phân công của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kết luận 21 trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Để nâng cao tính chính trị và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ Đoàn, cần triển khai nhiều nhóm giải pháp. Trong đó, cán bộ Đoàn cần thực hiện Hướng dẫn triển khai đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên, thanh niên giai đoạn 2022 - 2026. Đặc biệt, là việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là nội dung quan trọng hàng đầu để xây dựng Đoàn vững mạnh về chính trị. Các cấp bộ Đoàn và cán bộ Đoàn đổi mới học tập các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hóa thành những việc cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên cần làm để trở thành những con người mới có đạo đức cách mạng, có lẽ sống và khát vọng, có tinh thần dân thân, lòng nhân ái, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Bên cạnh đó, hàng năm cán bộ Đoàn cũng cần đánh giá việc triển khai chương trình “Rèn luyện đoàn viên”. Mỗi cơ sở đoàn xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên gắn với đối tượng đoàn viên, thanh niên của đơn vị mình nhằm cụ thể hóa cuộc vận động “Xây dựng hình mẫu giá trị thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”. Thực hiện hiệu quả và thực chất Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về việc “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lê lối công tác của cán bộ Đoàn” gắn với việc đề cao vai trò nêu gương của cán bộ Đoàn, Hội, Đội, nhất là người đứng đầu.

### **3. Cán bộ Đoàn rèn luyện năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ**

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, trong công tác đoàn, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm trách nhiệm luôn là một yêu cầu đặt ra, đòi hỏi người cán bộ Đoàn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu để hoàn thành tốt những công việc, chức trách được giao.

Trước hết, về *phẩm chất*, không ngừng bồi dưỡng phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Phẩm chất chính trị được thể hiện ở sự kiên định lý tưởng xã hội chủ nghĩa, là niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Phẩm chất đạo đức được thể hiện ở tinh thần là “tận trung với nước, tận hiếu với dân”, là cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư. Xây dựng lối sống mới – lối sống văn hóa thể hiện ở sự gương mẫu chấp hành pháp luật, nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân. Rèn luyện đạo đức, lối sống, nếp sống văn minh, giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc.

Nâng cao phẩm chất cho cán bộ đoàn bao gồm: Nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, hình thành lập trường, quan điểm, tư tưởng vững vàng, kiên định trước mọi khó khăn, thách thức, hình thành bản lĩnh chính trị cho từng cán bộ, đoàn viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng về việc làm của mình.

Về *năng lực*, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của mình và nhiệm vụ được tổ chức, đoàn thể giao bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao.

Nâng cao năng lực về mọi mặt, trong đó năng lực tư duy lý luận phải dựa trên thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin; năng lực chuyên môn phải thông thạo, phải giỏi; năng lực tổ chức, lãnh đạo và vận động nhân dân phải nhạy bén; năng lực hoạt động thực tiễn và tổng kết thực tiễn phải tốt để phát triển lý luận.

Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ Đoàn. Thực hiện nghiêm quy định những điều “nên làm” và những điều “không nên làm” đối với cán bộ Đoàn. Thực hiện phương châm “trên trước, dưới sau” (cấp trên, cán bộ Đoàn cấp trên gương mẫu thực hiện trước, làm trước), “trong trước, ngoài sau” (đoàn viên gương mẫu thực hiện trước), “học đi đôi với làm theo”, lấy kết quả “làm theo” là thước đo để đánh giá kết quả của các tập thể, cá nhân.

Thường xuyên đi xuống cơ sở, nắm bắt tình hình thực tiễn phong trào Đoàn ở cơ sở. Kiểm tra, thanh tra việc thực thi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về công tác thanh niên. Kiểm tra việc cụ thể hóa các chương trình công tác của Đoàn để kịp thời nắm bắt tình hình, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện, qua đó tham mưu các nội dung sát với tình hình thực tế các địa phương, đơn vị, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ công tác được tốt hơn.

Nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ đoàn bao gồm: Nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm với nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng. Nâng cao năng lực về mọi mặt, trong đó năng lực tư duy lý luận phải dựa trên thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin; năng lực chuyên môn phải thông thạo, phải giỏi; năng lực tổ chức, lãnh đạo và vận động nhân dân phải nhạy bén; năng lực hoạt động thực tiễn và tổng kết thực tiễn phải tốt để phát triển lý luận...Nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, hình thành lập trường, quan điểm, tư tưởng vững vàng, kiên định trước mọi khó khăn, thách thức, hình thành bản lĩnh chính trị



cho từng cán bộ, đoàn viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng về việc làm của mình. Nâng cao phẩm chất đạo đức, nhất là đạo đức cách mạng cho cán bộ đoàn, đoàn viên, có thể tóm tắt trong mấy điểm: Trung thành: Trọn đời trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp; Dũng cảm: Không sợ khổ, không sợ khó, “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó thanh niên làm”, “gian khổ thì đi trước, hưởng thụ sau mọi người”; Khiêm tốn: Không nên tự cho mình là tài giỏi, không khoe công, không tự phụ.

-----

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH  
HỒ CHÍ MINH VỀ KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN DỰNG XÂY ĐẤT NƯỚC**  
(Tài liệu dành cho đoàn viên, thanh niên năm 2022)

-----

**Phần thứ nhất:  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  
VỀ KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN DỰNG XÂY ĐẤT NƯỚC**

**1. Sự hình thành khát vọng giải phóng dân tộc, công hiến dựng xây đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Khát vọng về một nền độc lập - tự do cho dân tộc và đem lại hạnh phúc cho nhân dân là xuất phát điểm, là nguồn gốc của tư tưởng Hồ Chí Minh về khát vọng công hiến dựng xây đất nước, được nuôi dưỡng bởi những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại.

Trong hoàn cảnh đất nước bị thực dân Pháp xâm lược, thống trị nhân dân trở thành nô lệ. Các cuộc vùng dậy đấu tranh của nhân dân đều thất bại. Sự thất bại của các phong trào kháng Pháp chứng tỏ cách mạng nước ta đang lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc về đường lối cách mạng, thiếu hẳn một phương pháp khoa học và một giai cấp tiên tiến lãnh đạo cứu nước. Giải phóng dân tộc đã trở thành yêu cầu bức thiết nhất của toàn thể dân tộc Việt Nam. Trong hoàn cảnh đó đã thôi thúc nhiều người dân Việt Nam tìm con đường cứu nước mới, người thanh niên trẻ tuổi Nguyễn Tất Thành đã sớm thức tỉnh, đau đáu nỗi niềm cứu nước, cứu dân. Người chọn hướng đi sang các nước tư bản phương Tây tìm hiểu sự thật đằng sau khẩu hiệu “Tự do - Bình đẳng - Bác ái”, xem người ta làm thế nào rồi trở về giúp đồng bào mình. Ngày 5-6-1911, tại bến cảng Nhà Rồng, Người bắt đầu chuyến hành trình trên con tàu Amiral Latouche Tresville, mang theo khát vọng cháy bỏng “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”<sup>21</sup>. Điều này sớm đã thể hiện tư tưởng, ý chí và một khát vọng lớn, mang tầm nhìn thời đại của lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Trong hành trình tìm đường cứu nước, đi tới nhiều nước thuộc địa, phụ thuộc, tư bản, đế quốc đã giúp Nguyễn Tất Thành nhận thức và vạch rõ bản chất của chủ nghĩa tư bản: ở đâu đâu đế quốc tư bản thực dân cũng dã man, tàn bạo, cũng đầy rẫy những quan hệ phi nhân tính. Ở đâu đâu người lao động cũng là những người nghèo khổ, bần cùng và để thoát khỏi ách áp bức, bóc lột ấy, họ phải được tập hợp lại, đứng lên đấu tranh giải phóng.

<sup>21</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Nxb ST, H, 1975, tr.5-6

Tháng 7 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc<sup>22</sup> đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I.Lênin. Luận cương của Lênin đã giúp Người giải đáp những vấn đề cơ bản về con đường giải phóng dân tộc mà Người tìm kiếm bấy lâu. Người khẳng định “muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”<sup>23</sup>. Tháng 12-1920, Người đã gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, đánh dấu sự chuyển biến mang tính bước ngoặt trong tư tưởng của Người từ chủ nghĩa yêu nước sang chủ nghĩa cộng sản.

Sau khi xác định con đường cứu nước theo cách mạng vô sản, Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về trong nước, thổi bùng ngọn lửa đấu tranh theo khuynh hướng cách mạng vô sản ở nước ta trong những năm 30 của thế kỷ XX, đưa tới sự ra đời của chính đảng vô sản Việt Nam<sup>24</sup>, mở ra thời đại rực rỡ của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng với những dấu ấn lịch sử và tầm vóc thời đại.

Đó là thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Đó là thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vĩnh biệt chúng ta và để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta bản Di chúc mang tầm tư tưởng, trí tuệ của thời đại. Thực hiện Di chúc của Người, chúng ta đã:

Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Kiên định mục tiêu Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội, tiến hành thắng lợi sự nghiệp đổi mới, thực hiện khát vọng mà suốt cả cuộc đời Người đã dang hiến và mong muốn: “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”, “sánh vai với các cường quốc năm châu”.

## **2. Những nội dung cơ bản về khát vọng giải phóng dân tộc, cống hiến xây dựng đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

### ***2.1. Khát vọng về một nước Việt Nam độc lập, người dân được hưởng cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc.***

Hồ Chí Minh ngay từ khi ra đi tìm đường cứu nước, đã mang một khát vọng lớn lao: Độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào. Năm 1946, khi đã là Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, Bác Hồ muôn vàn kính yêu của chúng ta đã trả lời các nhà báo: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn

<sup>22</sup> Năm 1919, khi hoạt động ở Pháp, Bác lấy tên là Nguyễn Ái Quốc

<sup>23</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H,2011, t.1, tr.9

<sup>24</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 3-2-1930

toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”<sup>25</sup>. Đó thực sự là hoài bão, là khát vọng mãnh liệt, thể hiện một tư tưởng lớn, một lý tưởng nhân văn cao quý của Người. Người đã hành động không mệt mỏi, với nghị lực phi thường, vượt qua mọi gian nan thử thách để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, kết thúc thắng lợi bằng cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, chấm dứt ách nô dịch của chủ nghĩa thực dân đế quốc, Việt Nam từ một nước thuộc địa đã trở thành một quốc gia độc lập. Một kỷ nguyên mới đã được mở ra – kỷ nguyên độc lập, tự do tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Khi nước nhà độc lập, khát vọng ấm no, hạnh phúc của nhân dân trở thành động lực và mục tiêu hành động của toàn Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong tư tưởng của Người, hạnh phúc của người dân đơn giản là quyền sống, từ đó phát triển một dân tộc, một quốc gia hạnh phúc. Đó là một xã hội do nhân dân lao động làm chủ, bình đẳng, không có chế độ người bóc lột người, một xã hội hoàn toàn mới mẻ, đầy tính nhân văn, “đưa quần chúng đến một cuộc sống xứng đáng, vẻ vang và ngày càng phồn vinh, làm cho mọi người lao động có một Tổ quốc tự do, hạnh phúc và hùng cường, hướng tới những chân trời tươi sáng”<sup>26</sup>.

Trong quá trình xây dựng đất nước, Người rất coi trọng các chính sách kinh tế nhằm đạt tới sự ổn định và phát triển xã hội, đem lại hạnh phúc cho con người. Người khẳng định Đảng ta, Nhà nước ta từ nhân dân mà ra, vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ của nhân dân, không có lợi ích nào khác lợi ích của nhân dân.

Cả cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh hiến dâng trọn vẹn cho cách mạng, “chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân”<sup>27</sup>. Trong Di chúc, Người dặn dò: “Đảng, Chính phủ và đồng bào phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”<sup>28</sup>. Mong muốn của Người là ai ai cũng được góp công sức vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc và được hưởng thành quả do cách mạng mang lại.

Ý chí, khát vọng độc lập của Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân và tấm gương mẫu mực suốt đời phụng sự đất nước, phục vụ nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là động lực, tư tưởng soi đường cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, vì một Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

## ***2.2. Khát vọng về một Việt Nam hùng cường***

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, với cương vị là người đứng đầu Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn xây dựng đất nước giàu mạnh, mang lại tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

<sup>25</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.187

<sup>26</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.1, tr.11-12

<sup>27</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.240

<sup>28</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.15, tr.616

Tư tưởng của Người đã được nhấn mạnh tại Đại hội II của Đảng (1951): Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, phú cường. Người nhiều lần nhắc nhở: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có ý nghĩa gì”<sup>29</sup>.

Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 3-9-1945, Người đã nêu lên những nhiệm vụ cấp bách của chính quyền đó là diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Nói cách khác, tập trung giải quyết hai vấn đề trọng yếu: phục hồi và phát triển nội lực đất nước, đối ngoại linh hoạt tránh nguy cơ ngoại xâm, kéo dài thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến.

Để phục hồi và phát triển nội lực đất nước, theo Hồ Chí Minh, trước hết phải xây dựng một nền tảng kinh tế vững chắc, phải ra sức phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp.

*Trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “muốn nước giàu mạnh thì phải phát triển nông nghiệp”, “chúng ta phải quý mỗi tấc đất như một tấc vàng”<sup>30</sup>. Người khuyến khích: “trong công cuộc xây dựng nước nhà, chính phủ trông mong vào nhân dân, trong cây vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh”<sup>31</sup>. Giữa nông nghiệp và công nghiệp có quan hệ khăng khít với nhau. “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển công nghiệp nhưng đồng thời cũng phải phát triển nông nghiệp. Nếu ngành công nghiệp phát triển mà ngành nông nghiệp không phát triển thì khập khễnh như người đi một chân”<sup>32</sup>. Xuất phát từ điều kiện nước ta, sản xuất nông nghiệp có một vị trí hết sức quan trọng, Người chủ trương phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác, để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà.

*Trong lĩnh vực thương nghiệp*: Trong thư gửi giới công thương Việt Nam, Người viết: “Trong lúc các giới khác trong quốc dân ra sức hoạt động để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà, thì giới công thương phải hoạt động để xây dựng một nền kinh tế, tài chính vững vàng và thịnh vượng. Chính phủ, nhân dân và tôi sẽ tận tâm giúp giới Công – thương trong công cuộc kiến thiết này”<sup>33</sup>. Người nhấn mạnh, nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng. Các nhà công nghiệp, thương nghiệp hãy cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích quốc lợi dân.

Cùng với phát triển kinh tế, để xây dựng đất nước giàu mạnh, việc nâng cao trình độ văn hóa, dân trí của người dân cũng được Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng. Theo Người: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế

<sup>29</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.9

<sup>30</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.134

<sup>31</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.246

<sup>32</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.11, tr.361

<sup>33</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.53

và văn hóa”<sup>34</sup>, “Trình độ văn hóa của nhân dân nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ... cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”<sup>35</sup>. Trong thư gửi các học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập (5-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cổ vũ, khích lệ: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”<sup>36</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ, trước đây thực dân Pháp cai trị đã thực hiện chính sách ngu dân để lừa dối, bóc lột dân ta, có tới 95% đồng bào ta không biết chữ. “Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí”<sup>37</sup>. Nạn thất học, kém hiểu biết là một cản trở lớn cho sự phát triển của đất nước và dân tộc. Người kêu gọi: “... Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”<sup>38</sup>.

Bên cạnh việc nâng cao dân trí, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra nhiệm vụ quan trọng trong kiến thiết đất nước là bồi dưỡng nhân tài. “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài ngày càng phát triển càng thêm nhiều”<sup>39</sup>.

Xuyên suốt hai cuộc trường chinh kháng chiến chống lại các đế quốc thực dân Pháp và Mỹ, đường lối kiến thiết đất nước, từng bước hiện thực hóa việc xây dựng và phát triển đất nước giàu mạnh, cường thịnh luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách cụ thể, phù hợp, sáng tạo và quyết liệt<sup>40</sup>.

Trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người bày tỏ điều mong muốn cuối cùng, cũng là khát vọng tột bậc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”<sup>41</sup>.

Những tư tưởng, khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về một nước Việt Nam hùng cường tiếp tục được toàn Đảng, toàn dân tộc từng bước hiện thực hóa trong công cuộc xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, công cuộc

<sup>34</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H,2000, t.10, tr.59

<sup>35</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.8, tr.281-282

<sup>36</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H,2011, t.4, tr.35

<sup>37</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.40

<sup>38</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.40

<sup>39</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.114

<sup>40</sup> Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, thực hiện đường lối vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. “Kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành”. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thực hiện đường lối chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, xây dựng hậu phương vững chắc, chi viện cho tiền tuyến miền Nam, đường lối dân chủ nhân dân ở miền Nam, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

<sup>41</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.15, tr.623

đổi mới phát triển đất nước trong 35 năm qua và trong những chặng đường tiếp theo. Kết quả, thành tựu đem lại “rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật”<sup>42</sup>, như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>43</sup>.

### ***2.3. Khát vọng về một thế giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.***

Tư tưởng về một thế giới hòa bình, hợp tác và phát triển luôn là nội dung xuyên suốt trong tư tưởng ngoại giao của Hồ Chí Minh. Xuất phát từ truyền thống ngoại giao hòa bình hữu nghị của ông cha ta và từ những bài học kinh nghiệm đấu tranh ngoại giao trong lịch sử dân tộc, Hồ Chí Minh đã chắt lọc và hình thành tư tưởng ngoại giao hòa bình, hữu nghị trong điều kiện mới.

Trước hết là tư tưởng ngoại giao vì hòa bình. Đối với Hồ Chí Minh, hòa bình không phải chỉ là nền hòa bình cho riêng dân tộc Việt Nam mà cho cả các dân tộc và thế giới nói chung. Trong bản thông cáo đầu tiên về chính sách đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (3-10-1945), Người đã đề ra mục tiêu giữ gìn hòa bình thế giới: “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết tha mong muốn duy trì tình hữu nghị và thành thật hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tương trợ để xây dựng nền hòa bình thế giới lâu dài”<sup>44</sup>. Người coi hòa bình trên thế giới có mối quan hệ chặt chẽ với cách mạng trong nước. Người nêu rõ: “Phong trào hòa bình phải gắn liền với phong trào độc lập dân tộc” và “giữ gìn hòa bình thế giới tức là giữ gìn lợi ích của nước ta. Vì lợi ích của nhân dân lao động khắp thế giới là nhất trí. Tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế liên hệ khăng khít với nhau. Vì lẽ đó, ta vừa ra sức kháng chiến, vừa tham gia phong trào ủng hộ hòa bình”.

Cùng với tư tưởng ngoại giao vì hòa bình, chủ trương nhất quán của Hồ Chí Minh còn là thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác quốc tế, cùng phát triển. Không chỉ hợp tác với các nước láng giềng anh em, các nước xã hội chủ nghĩa, Hồ Chí Minh còn chủ trương làm bạn với tất cả các nước dân chủ. Người khẳng định: “Đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực: a) Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ thuật của mình; b) Nước Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế; c) Nước Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên hợp quốc”<sup>45</sup>. Quan điểm về hợp tác cũng được Người nêu rõ: “Việt Nam muốn làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”<sup>46</sup>. “Việt Nam sẽ hợp tác với mọi nước vui lòng hợp tác thật thà và bình đẳng

<sup>42</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb CTQG, H, 2021, t1, tr.77

<sup>43</sup> Văn kiện Đại hội XIII, sđd, t1, tr.104

<sup>44</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2002, t9, tr.50

<sup>45</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.4, tr.470

<sup>46</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.5, tr.220

với Việt Nam”<sup>47</sup>. Trả lời phỏng vấn hãng tin AFP, tháng 7-1956, Hồ Chí Minh khẳng định: “chính sách đối ngoại của chúng tôi là lập quan hệ tốt với tất cả các nước muốn lập quan hệ ngoại giao với chúng tôi trên cơ sở có đi có lại, bình đẳng và tôn trọng năm nguyên tắc chung sống hòa bình”<sup>48</sup>.

Như vậy, quan điểm của Hồ Chí Minh trong việc mở rộng hợp tác quốc tế một mặt nhằm mục đích hợp tác để cùng phát triển, nhưng mặt khác Người cũng nêu rõ điều kiện của nó là bình đẳng, cùng có lợi và tuân theo nguyên tắc độc lập tự chủ. Hợp tác quốc tế và cùng phát triển là để phục vụ kiến thiết đất nước sau khi giành độc lập, nhưng không vì hợp tác, phát triển mà đánh mất độc lập tự chủ.

Nguyên tắc độc lập tự chủ còn được thể hiện hết sức tranh thủ nguồn lực bên ngoài, nhưng đồng thời phải phát huy tối đa các nguồn lực bên trong. Tranh thủ nguồn lực bên ngoài, có chính sách mở cửa, hỗ trợ phát triển nền kinh tế nhằm tạo nội lực dân tộc vững mạnh. Các nước bạn giúp ta cũng như thêm vốn cho ta, do vậy phải sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài, ta phải khéo dùng cái vốn ấy để bồi bổ lực lượng, phát triển khả năng của ta, tức là có thêm điều kiện để tự lực cánh sinh.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về đường lối ngoại giao vì hòa bình, hợp tác và phát triển giữa các dân tộc và những nguyên tắc của nó đã được Đảng ta quán triệt, vận dụng ngay từ sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ mới ra đời, sau đó trải qua hai cuộc kháng chiến và cho đến hiện nay. Mặc dù tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng chúng ta vẫn luôn nhận được rất nhiều sự ủng hộ, giúp đỡ từ các nước anh em và bạn bè quốc tế. Điều này một lần nữa khẳng định quan điểm, đường lối ngoại giao đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tư tưởng và những hoạt động ngoại giao của Người chính là hiện thân của khát vọng về một thế giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển.

## **Phần thứ hai:**

### **ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TÍCH CỰC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC**

#### **1. Tinh thần công hiến xây dựng đất nước của thế hệ trẻ hiện nay**

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện, không ngừng lớn mạnh cùng với sự phát triển đi lên của đất nước. Trải qua những chặng đường lịch sử khác nhau, ở mỗi thời kỳ cách mạng, tuổi trẻ Việt Nam đều hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình. Khi đất nước còn chiến tranh, lớp lớp các thế

<sup>47</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.5, tr.676

<sup>48</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, t.8, tr.219



hệ thanh niên Việt Nam đã nối tiếp nhau chiến đấu, cống hiến và hy sinh cho Tổ quốc, tô thắm truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam anh hùng. Từ thế hệ những đoàn viên đầu tiên, kiên trung, bất khuất, điển hình là anh Lý Tự Trọng với câu nói bất hủ “*con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng*”, đến thế hệ thanh niên khát khao độc lập, tự do, dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, của Bác Hồ, đã cùng với dân tộc làm nên Cách mạng Tháng Tám lịch sử, giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, với những tên tuổi, những phong trào đã đi vào lịch sử dân tộc để lại dấu ấn khó phai mờ, mà tiêu biểu là: Võ Thị Sáu, Nguyễn Văn Trỗi, Trần Văn Ôn, Đặng Thùy Trâm... Là phong trào “*Tòng quân giết giặc lập công*”, “*Ba sẵn sàng*”, “*Năm xung phong*”, để rồi góp phần to lớn làm nên ngày hội thống nhất non sông, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thu non sông về một mối với chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Hòa bình lập lại, lớp lớp thanh niên trong niềm vui trùng phùng của ngày đại thắng đã xung phong đi đầu trong hàn gấn vết thương chiến tranh, hăng hái tham gia các phong trào lao động, sản xuất, rà phá bom mìn, phục hóa, khai hoang, xây dựng những khu kinh tế mới, làm đường giao thông, công trình thủy điện, xây dựng các nhà máy, nông trường, giữ vững biên cương và làm nghĩa vụ quốc tế... Họ sẵn sàng đi tới những nơi gian khổ, không ngại vượt qua bão giông, nắng lửa, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, kiên định gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong đổi mới và hội nhập, lớp lớp thanh niên đã tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh trật tự, giải quyết các vấn đề xã hội, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thông qua các phong trào hành động cách mạng, các chương trình, cuộc vận động, các công trình thanh niên cộng sản, công trình thanh niên làm theo lời Bác của tổ chức Đoàn. Tiếp nối truyền thống dân tộc và các thế hệ cha anh, thanh niên Việt Nam hôm nay tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hàng triệu thanh niên Việt Nam đang tích cực lao động sản xuất, làm ra nhiều của cải cho xã hội, làm giàu cho bản thân, gia đình. Những chiến sĩ trẻ lực lượng vũ trang đã vượt qua mọi gian khổ, hy sinh, ngày đêm canh giữ biên cương, hải đảo, bảo đảm cho đất nước bình yên. Những trí thức trẻ, học sinh, sinh viên say mê học tập, nghiên cứu khoa học, tích lũy tri thức để lập thân, lập nghiệp. Nhiều học sinh, sinh viên đã giành chiến thắng quan trọng trên các đấu trường trí tuệ thế giới, đem vinh quang về cho Tổ quốc. Thời gian gần đây, khi đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, chúng ta lại thấy “hình ảnh” những bạn trẻ xung kích tham gia tích cực cùng các lực lượng phòng, chống dịch. Đó là các y, bác sĩ trẻ, cán bộ, chiến sĩ trẻ lực lượng vũ trang

sẵn sàng lên tuyến đầu chống dịch, hỗ trợ ở khu cách ly, các chốt phòng, chống dịch, tham gia hỗ trợ lưu thông hàng hóa, tiêm chủng vaccine, hỗ trợ tiêu thụ nông sản, giúp đỡ các gia đình, thanh thiếu niên gặp khó khăn bởi đại dịch; nỗ lực nghiên cứu các sản phẩm hỗ trợ phòng, chống dịch... Họ đã thể hiện những tư duy mới, tinh thần sáng tạo không ngừng và luôn bộc lộ khát vọng, hoài bão trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, cùng với những nỗ lực và sự hy sinh, công hiến hết sức to lớn đó của đại bộ phận lớp trẻ, thực tế cho thấy vẫn còn một bộ phận thanh niên giảm sút niềm tin, phai nhạt lý tưởng cách mạng, đòi hỏi hưởng thụ mà lười rèn luyện, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể, đất nước; thiếu trách nhiệm, thờ ơ với cái chung; không có khát vọng, ý chí vươn lên. Để khắc phục những hạn chế trên, hơn lúc nào hết, mỗi đoàn viên, thanh niên phải không ngừng phấn đấu, tu dưỡng rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, khơi dậy khát vọng công hiến, lẽ sống thanh niên bằng những hành động cụ thể, bằng tinh thần công hiến không ngừng nghỉ, góp phần dựng xây đất nước giàu mạnh, hùng cường.

Đại hội XIII của Đảng xác định khát vọng xây dựng Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển hùng cường, “phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Để góp phần hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, trước hết đòi hỏi mỗi đoàn viên, thanh niên phải luôn “cháy” trong mình ngọn lửa tinh thần dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tuổi trẻ phải thể hiện ý chí, tài năng, cống hiến sức trẻ, sức sáng tạo không ngừng, thể hiện trách nhiệm quốc gia bằng việc không ngừng học tập, sáng tạo, tiếp thu các công nghệ mới, nỗ lực vươn lên, đón nhận thời cơ mới, vượt qua khó khăn thách thức, ra sức khởi nghiệp, lập nghiệp, tiên phong trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia, làm chủ khoa học công nghệ hiện đại để góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức. Thanh niên phải là lực lượng quan trọng kiến tạo những giá trị mới, thành công mới của đất nước.

## **2. Một số giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về khát vọng công hiến xây dựng đất nước trong đoàn viên, thanh niên**

Để đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về khơi dậy khát vọng công hiến xây dựng đất nước trong đoàn viên, thanh niên, cần xác định tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao ý thức chính trị, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, đặc biệt là nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước, nêu cao tinh thần trách nhiệm, lý tưởng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; có lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội. Đấu tranh và khắc phục các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, tách biệt với xã hội, lối sống vô tâm, vô cảm, thờ ơ chính trị, đi ngược lại các giá trị văn hóa - đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đắp xây hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới trên nền tảng các giá trị cốt lõi “*tâm trong - trí sáng - hoài bão lớn*”.

Hai là, tích cực hòa nhập với thế giới, tiếp thu được cái hay, cái đẹp của nhân loại, nhất là trong bối cảnh hiện nay, phát triển nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cùng với đó là sự phát triển của Internet, mạng xã hội, điều đó một mặt tạo ra nhiều cơ hội cho tuổi trẻ trong việc tiếp cận thông tin, tiếp thu những tri thức mới hiện đại, cập nhật, nhưng mặt khác nó cũng là cơ hội để các thế lực thù địch, phản động, các đối tượng cơ hội chính trị lợi dụng để tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Điều này đòi hỏi tuổi trẻ phải không ngừng trau dồi các kỹ năng hội nhập, như bản lĩnh, kiến thức, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng, tác phong công nghiệp, không chỉ hiểu biết văn hóa dân tộc, đất nước mình, mà còn phải hiểu biết tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa thế giới, trong đó, thông thạo tiếng Anh sẽ là một lợi thế rất lớn. Đấu tranh loại bỏ các thông tin xuyên tạc, tiêu cực, phản động, tích cực tuyên truyền đến mọi người có cách tiếp nhận thông tin đúng đắn.

Ba là, tổ chức Đoàn cần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đặt thanh niên vào vị thế là chủ thể để đón đầu những xu thế phát triển mới của đất nước. Nội dung, phương thức giáo dục của Đoàn tiếp tục đổi mới theo tinh thần Chỉ thị số 42 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030” trong đó chú trọng đổi mới cách thức phổ biến, học tập lý luận chính trị, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng các nội dung rèn luyện về lý tưởng cách mạng, nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, gắn nội dung rèn luyện với việc khắc phục biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đoàn viên thông qua chương trình “Rèn luyện đoàn viên”. Mỗi thanh niên thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, cầu tiến bộ, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có tinh thần dấn thân, có lòng nhân ái, vì sự nghiệp chung để đóng góp tốt hơn cho gia đình, quê hương, đất nước. Về phía tổ chức Đoàn cũng cần phải nắm bắt nhanh, đúng tâm tư, nguyện vọng thế hệ trẻ trong bối cảnh hiện nay, từ đó kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã

hội trong thanh niên trước những vấn đề mới nảy sinh, nhất là vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau. Việc tuyên truyền giáo dục phải gắn với điều kiện kinh tế thị trường, gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, có thể tuổi trẻ mới tiếp nhận một cách tích cực và tự giác.

Bốn là, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn có tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, không ngừng tu dưỡng rèn luyện bản thân về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác; thực sự là người bạn gần gũi của thanh niên, không kiêu căng, tự mãn, xa rời thanh niên, xa rời thực tiễn; không dễ bị suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Yêu cầu phát triển mới của đất nước đòi hỏi người cán bộ Đoàn phải luôn tiên phong, có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, năng động và sáng tạo, luôn sẵn sàng gạt bỏ cái tôi sang một bên vì lợi ích chung, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, của Đảng, của Đoàn lên trên lợi ích cá nhân. Đặc biệt chú trọng rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ Đoàn gắn với việc đề cao vai trò nêu gương của cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Sự nêu gương của cán bộ Đoàn, nhất là người đứng đầu chính là điểm bắt đầu, tiền đề để lan tỏa, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân trong thanh niên. Cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; cán bộ Đoàn, Hội, Đội nêu gương cho đoàn viên, hội viên; đoàn viên nêu gương cho thanh niên; thanh niên nêu gương cho thiếu niên, nhi đồng theo đúng quan điểm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”. Có cơ chế động viên, khuyến khích, kiểm tra, giám sát về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ Đoàn.

-----